TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 121/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 31 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1989

Hộ khẩu: Xóm Cả, xã Yên Lạc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Tạm trú: Xóm Yên Sơn, xã Yên Lạc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1987

Tạm trú: Xóm Yên Sơn, xã Yên Lạc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam: Ông Nguyễn Duy B, Phó giám đốc chi nhánh huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình là đại diện theo ủy quyền; địa chỉ trụ sở: Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Thu H và anh Bùi Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Thu H và anh Bùi Văn T

b. Về con chung: Giao cháu Bùi Quỳnh C, sinh ngày 12/01/2014 cho chị Đinh Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh Bùi Văn T có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi Tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Bùi Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

c. Về tài sản, công nợ chung: Chị Đinh Thị Thu H, anh Bùi Văn T, đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, ông Nguyễn Duy B, Phó giám đốc chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình tự thoả thuận và đề nghị Toà ghi nhận vào biên bản cụ thể như sau:

Chị Đinh Thị Thu H được sở hữu sử dụng: 01 Ngôi nhà xây cấp 4, kiểu nhà ống, lợp ngói đỏ, diện tích sử dụng nhà khoảng 58m^2 và hai lán bán mái phía trước và phía sau nằm trên diện tích đất 160,4m^2, số thửa 110, tờ bản đồ số 34, tại xóm Yên Sơn, xã Yên Lạc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình và toàn bộ diện tích đất 160,4m^2, số thửa 110, tờ bản đồ số 34, tại xóm Yên Sơn, xã Yên Lạc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 377440, cấp ngày 05/10/2015 mang tên ông Bùi Văn T + 01 Ti vi ASAZO 32 in + 01 Điều hoà Daikin + 01 Máy lọc nước RO + 01 Máy giặt + 01 Tủ lạnh + 01 Bình nóng lạnh.

Chị Đinh Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 3008LAV201800855 ngày 17/4/2018 và lãi phát sinh.

Anh Bùi Văn T được sở hữu sử dụng: 01 Mảnh đất diện tích 273,6m^2, thửa đất số 02, tờ bản đồ số 41 tại xóm Ót, xã Yên Lạc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 436947, cấp ngày 11/4/2018 mang tên ông Bùi Văn T, bà Đinh Thị Thu H.

Anh Bùi Văn T có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 3008LAV201801297 ngày 05/6/2018 và lãi phát sinh.

Đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, ông Nguyễn Duy B, Phó giám đốc chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình đồng ý thu nợ từ chị Đinh Thị Thu H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 3008LAV201800855 ngày 17/4/2018 và lãi phát sinh.

Đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, ông Nguyễn Duy B, Phó giám đốc chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình đồng ý thu nợ từ anh

Bùi Văn T số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 3008LAV201801297 ngày 05/6/2018 và lãi phát sinh.

Kể từ ngày Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Đinh Thị Thu H, anh Bùi Văn T không thanh toán trả số tiền như đã thỏa thuận thì hàng tháng chị Đinh Thị Thu H, anh Bùi Văn T còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

d. Về án phí: Chị Đinh Thị Thu H thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000382 ngày 08/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Chị H còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Bùi Văn T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con chung tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Đào